

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2022

BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CỦA TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM - CTCP

Hôm nay, vào hồi 08h00 ngày 20/4/2022 tại Trụ sở Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP (“VIMC”), số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP (“Đại hội”) theo hình thức họp trực tuyến.

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Các cổ đông theo danh sách cổ đông của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP chốt tại thời điểm ngày 18/3/2022.
2. Các thành viên Ban Kiểm soát VIMC (“BKS”); các thành viên Hội đồng quản trị VIMC (“HĐQT”).
3. Các Lãnh đạo đại diện cổ đông nhà nước - Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.
4. Các khách mời của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.
5. Đại diện các cơ quan thông tấn báo chí.

B. KHAI MẠC ĐẠI HỘI, BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG, THÔNG QUA QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

1. Khai mạc Đại hội

Ông Trần Tuấn Hải - Trưởng Ban TGTT VIMC tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và khai mạc Đại hội.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

Ông Đỗ Đức Duy - Phó trưởng Ban KT-KTNB VIMC thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông lập lúc 08h00 ngày 20/4/2022, cụ thể như sau:

- Tổng số cổ đông của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP chốt tại thời điểm ngày 18/3/2022 là ____ cổ đông, đại diện cho 1.200.588.000 cổ phần.

- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội (bao gồm cổ đông tham dự và đại diện cổ đông được ủy quyền tham dự) là ____ cổ đông, đại diện cho ____ cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm ____ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Đại hội với số lượng, thành phần cổ đông tham dự như trên là hợp lệ, đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

3. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội

Ông Trần Tuấn Hải - Trưởng Ban TGTT VIMC trình bày trước Đại hội về dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội, _____% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội thống nhất thông qua Quy chế tổ chức Đại hội, hướng dẫn sử dụng phần mềm tham dự Đại hội.

C. GIỚI THIỆU VÀ THÔNG QUA ĐOÀN CHỦ TỌA, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU, CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

1. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa

Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Đoàn Chủ tọa Đại hội bao gồm:

- Ông Lê Anh Sơn - Chủ tịch HĐQT VIMC - Chủ tọa Đại hội
- Ông Nguyễn Cảnh Tĩnh - Thành viên HĐQT, TGD VIMC
- Ông Đỗ Hùng Dương - Thành viên HĐQT VIMC
- Ông Nguyễn Đình Chung - Thành viên HĐQT VIMC
- Ông Đỗ Tiến Đức - Thành viên HĐQT VIMC

2. Giới thiệu Ban Thư ký

Chủ tọa Đại hội giới thiệu Ban Thư ký gồm 02 thành viên, bao gồm:

- Bà Chu Diệu Linh - Trưởng Ban Tuyên giáo Nữ công - Công đoàn Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Trưởng Ban Thư ký
- Bà Vũ Thị Diệp - Phó Trưởng Ban TGTT VIMC, Thành viên Ban Thư ký

3. Thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu

Đại hội giới thiệu danh sách nhân sự dự kiến của Ban Kiểm phiếu gồm 03 người, _____% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã thống nhất thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu, bao gồm:

- Ông Đỗ Đức Duy, Phó Trưởng Ban KT-KTNB - Trưởng Ban
- Bà Lê Thị Hà, Chuyên viên Ban TGTT - Thành viên
- Ông Đỗ Văn Đan, Chuyên viên Trung tâm CNTT - Thành viên

4. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Lê Anh Sơn - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội trình bày trước Đại hội về Chương trình làm việc của Đại hội. Sau khi nghe giới thiệu Chương trình Đại hội, Đại hội đã tiến hành biểu quyết với _____% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội thống nhất thông qua Chương trình Đại hội.

D. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. Báo cáo của HĐQT về Kết quả hoạt động năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022

Ông Nguyễn Đình Chung - Thành viên HĐQT, Thành viên Đoàn Chủ tọa trình bày trước Đại hội Báo cáo của HĐQT về Kết quả hoạt động năm 2021, Kế hoạch hoạt động năm 2022 của HĐQT VIMC.

2. Báo cáo của BKS về kết quả giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của VIMC, giám sát HĐQT và TGD năm 2021

Ông Lương Đình Minh - Trưởng Ban Kiểm soát VIMC trình bày trước Đại hội Báo cáo của BKS về Kết quả giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của VIMC, giám sát HĐQT và TGD năm 2021.

3. Báo cáo của BKS tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Kiểm soát viên và BKS năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022

Ông Lương Đình Minh - Trưởng Ban Kiểm soát VIMC trình bày trước Đại hội Báo cáo của BKS tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Kiểm soát viên và BKS năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022.

4. Trình Đại hội Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Ông Lý Quang Thái - Trưởng Ban Tài chính Kế toán VIMC trình bày trước Đại hội Trình bày về Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán. Đồng thời, báo cáo Đại hội về nội dung chưa thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020.

Một số chỉ tiêu chính theo Báo cáo tài chính năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng	Báo cáo tài chính hợp nhất
A	Bảng Cân đối kế toán		
I	Tổng tài sản	13.886.195.918.729	26.253.392.289.413
1	Tài sản ngắn hạn	1.869.297.761.543	12.154.579.338.030
2	Tài sản dài hạn	12.016.898.157.186	14.098.812.951.383
II	Tổng nguồn vốn	13.886.195.918.729	26.253.392.289.413
1	Nợ phải trả	2.767.195.214.033	14.810.192.919.480
2	Vốn chủ sở hữu	11.119.000.704.696	11.443.199.369.933
B	Kết quả hoạt động kinh doanh		
1	Tổng doanh thu	1.824.856.126.543	14.300.353.156.390
2	Tổng chi phí	1.592.193.731.783	11.454.782.366.810
3	Lãi/Lỗ từ công ty liên doanh liên kết		797.153.529.541

Stt	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng	Báo cáo tài chính hợp nhất
4	Lợi nhuận trước thuế	230.384.462.816	3.640.019.290.974
5	Lợi nhuận sau thuế	230.384.462.816	3.188.966.837.622

5. Trình Đại hội Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Ông Lý Quang Thái - Trưởng Ban Tài chính Kế toán VIMC trình bày trước Đại hội về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của VIMC. Đồng thời, báo cáo Đại hội về nội dung chưa thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.

Lợi nhuận năm 2021 của Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam:

- Lợi nhuận sau thuế: 230.384.462.816 đồng.
- Lỗ năm 2020 chuyển sang: âm (-) 1.117.263.758.120 đồng.
- Lỗ lũy kế đến 31/12/2021: âm (-) 886.879.295.304 đồng.

Phương án: “Không thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 của VIMC do bù đắp lỗ của năm 2020 và còn lỗ lũy kế đến thời điểm 31/12/2021 là âm (-) 886.879.295.304 đồng”.

6. Trình Đại hội về Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022

Ông Nguyễn Cảnh Tinh - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc VIMC, Thành viên Đoàn Chủ tọa, trình bày trước Đại hội Tờ trình về Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022 của VIMC.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

Kết quả hợp nhất:

- Sản lượng hàng hóa thông qua cảng đạt 125,9 triệu tấn, bằng 113,7 % so với năm 2020 và bằng 110,5 % so với kế hoạch năm 2021.
- Sản lượng vận tải biển đạt 22,8 triệu tấn, bằng 102,2 % so với năm 2020 và bằng 121,2 % so với kế hoạch năm 2021.
- Doanh thu hợp nhất đạt 14.300 tỷ đồng, bằng 128,5 % so với năm 2020 và bằng 132 % so với kế hoạch năm 2021.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 3.640 tỷ đồng, bằng 729 % so với năm 2020 và bằng 386 % so với kế hoạch năm 2021.

Kết quả Công ty mẹ:

- Sản lượng vận tải biển đạt 6,53 triệu tấn, bằng 101 % so với năm 2020 và bằng 135 % so với kế hoạch năm 2021.
- Doanh thu đạt 1.825 tỷ đồng, bằng 123 % so với năm 2020 và bằng 133 % so với kế hoạch năm 2021.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 230 tỷ đồng, tăng nhiều so với thực hiện năm 2020 (lỗ 823,5 tỷ đồng) và kế hoạch năm 2021 (0,98 tỷ đồng).

Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh 2022:

Kế hoạch hợp nhất:

- Sản lượng hàng thông qua cảng: 132,68 triệu tấn.
- Sản lượng vận tải biển: 19,36 triệu tấn.
- Doanh thu: 12.511 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 2.518 tỷ đồng.

Kế hoạch Công ty mẹ:

- Sản lượng vận tải biển: 3,86 triệu tấn.
- Doanh thu: 1.691 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 240 tỷ đồng.
- Tổng vốn đầu tư các dự án năm 2022: 408,890 tỷ đồng; Tổng vốn đầu tư góp vốn: 1.733,8 tỷ đồng.

7. Trình Đại hội về Quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021; Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2022

Ông/Bà _____ - _____ trình bày trước Đại hội Tờ trình về Quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021; Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2022. Đồng thời, báo cáo Đại hội về nội dung chưa thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là Quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2020; Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2021.

7.1 Báo cáo về Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2020; Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2021

Ngày 06/9/2021, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp có Văn bản số 1499/UBQLV-TCCB về quỹ tiền lương thực hiện năm 2020, kế hoạch lao động, tiền lương năm 2021 của Công ty mẹ - VIMC. HĐQT VIMC kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông năm 2022 về Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2021 như sau:

a. Quỹ tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020 (04 tháng giai đoạn Công ty cổ phần từ tháng 8/2020 đến tháng 12/2020):

- HĐQT gồm 04 thành viên làm việc theo chế độ chuyên trách và 01 thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm (thành viên HĐQT kiêm TGĐ).

Quỹ tiền lương: 541.600.000 đồng.

Tiền lương bình quân: 27.080.000 đồng/người/tháng.

- Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên làm việc theo chế độ chuyên trách.

Quỹ tiền lương: 284.000.000 đồng.

Tiền lương bình quân: 23.667.000 đồng/người/tháng.

b. Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2021:

Hội đồng quản trị gồm 04 thành viên làm việc theo chế độ chuyên trách và 01 thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm (thành viên HĐQT kiêm TGD); Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên làm việc theo chế độ chuyên trách.

- Quỹ tiền lương: 3.456.000.000 đồng; tiền lương bình quân: 36.000.000 đồng/người/tháng.

- Quỹ thù lao thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 86.400.000 đồng.

- Thực hiện phân phối theo Quy chế trả lương của Người quản lý doanh nghiệp đã được Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp phê duyệt.

7.2 Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021

HĐQT gồm 04 thành viên làm việc theo chế độ chuyên trách và 01 thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm (thành viên HĐQT kiêm TGD). BKS gồm 03 thành viên làm việc theo chế độ chuyên trách.

- Quỹ tiền lương: 4.147.200.000 đồng; tiền lương bình quân: 43.200.000 đồng/người/tháng.

- Quỹ thù lao thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 103.680.000 đồng.

- Thực hiện phân phối theo Quy chế trả lương của Người quản lý doanh nghiệp đã được Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp phê duyệt.

7.3 Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2022

HĐQT gồm 04 thành viên làm việc theo chế độ chuyên trách và 01 thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm (thành viên HĐQT kiêm TGD). BKS gồm 03 thành viên làm việc theo chế độ chuyên trách.

- Quỹ tiền lương: 6.384.000.000 đồng; tiền lương bình quân: 66.500.000 đồng/người/tháng.

- Quỹ thù lao thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 103.680.000 đồng.

- Thực hiện phân phối theo Quy chế trả lương của Người quản lý doanh nghiệp đã được Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp phê duyệt.

8. Trình Đại hội về Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của VIMC

Ông Lương Đình Minh - Trưởng Ban Kiểm soát VIMC trình bày trước Đại hội Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP.

Danh sách các đơn vị kiểm toán đề xuất

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH KPMG;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị VIMC quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của VIMC đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý theo đúng quy định của pháp luật.

9. Trình Đại hội về Chủ trương tăng vốn điều lệ của VIMC

Ông Đỗ Tiến Đức - Thành viên HĐQT VIMC, Thành viên Đoàn Chủ tọa trình bày trước Đại hội Tờ trình về Chủ trương phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ của VIMC.

10. Thảo luận, đóng góp ý kiến đối với nội dung các Báo cáo, Tờ trình đã trình bày nêu trên

Ông Lê Anh Sơn - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội đề nghị các cổ đông thảo luận và đóng góp ý kiến đối với các Báo cáo, Tờ trình đã trình bày nêu trên về các nội dung liên quan đến Kết quả hoạt động của HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022; Báo cáo tài chính năm 2021; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022; Quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021; Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2022; Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022; Chủ trương phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ của VIMC.

Ý kiến của cổ đông tham dự Đại hội:

-
-

11. Biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo/trình tại Đại hội

Ông Lê Anh Sơn - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội đề nghị các cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung trình tại Đại hội.

Kết quả biểu quyết như sau:

(i) Thông qua Báo cáo của HĐQT về Kết quả hoạt động năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022

- Tán thành: _____ phiếu, chiếm _____% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không tán thành: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

(ii) Thông qua Báo cáo của BKS về kết quả giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của VIMC, giám sát HĐQT và TGD năm 2021

- Tán thành: _____ phiếu, chiếm _____% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không tán thành: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

(iii) Thông qua Báo cáo của BKS tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Kiểm soát viên và BKS năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022

- Tán thành: _____ phiếu, chiếm _____% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không tán thành: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

(iv) Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

- Tán thành: _____ phiếu, chiếm _____% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không tán thành: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

(v) Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

- Tán thành: _____ phiếu, chiếm _____% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không tán thành: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

(vi) Thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022

- Tán thành: _____ phiếu, chiếm _____% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không tán thành: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

(vii) Thông qua Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021; Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2022

- Tán thành: _____ phiếu, chiếm _____% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không tán thành: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

(viii) Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của VIMC

- Tán thành: _____ phiếu, chiếm _____% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không tán thành: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

(ix) Thông qua Chủ trương tăng vốn điều lệ của VIMC.

- Tán thành: _____ phiếu, chiếm _____% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không tán thành: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: _____ phiếu, chiếm _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

E. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã được đọc trước toàn thể Đại hội và được biểu quyết thông qua với: (i) _____% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội đã thống nhất thông qua Biên bản Đại hội; (ii) _____% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội đã thống nhất thông qua Nghị quyết Đại hội.

Đại hội kết thúc vào 12h00 cùng ngày.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Chu Diệu Linh

Lê Anh Sơn